

Bản án số: 90/2022/HS-ST  
Ngày: 28-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Văn Ngôn

2. Ông Nguyễn Ngọc Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Duy Tuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1979;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Hoàng Mai 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Hữu E; Con bà: Nguyễn Thị Xuyên; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Thân Thị Nhung; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/10/2004, Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 02/2008/HSST ngày 16/01/2008 của Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2008, đã chấp hành xong án phí; Tại bản án số 53/2013/HSST ngày 28/8/2013 của Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2014, đã chấp hành xong án phí; Tại bản án số 219/2015/HSST ngày 09/9/2015 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2017, đã chấp hành xong án phí; Ngày 25/5/2013, Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Việt Yên (có mặt).

**2. Bùi Khánh T, sinh năm 1995;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khối T Xuân, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Bùi Văn Tuấn; Con bà: Đặng Hải Yến (đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giữ người trong T hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Thân Văn H, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thượng Phúc, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Đỗ Đức T, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Liễu Nham, xã Tân Liễu, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Hà Mạnh D, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Kiều, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**\* Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 05/10/2021, tại khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an xã Tăng T, huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hữu T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy Heroine với mục đích bán cho khách để kiếm lời. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: Thu bên trong tất chân bên phải của T 01 (một) túi ni lon, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 03 (ba) gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, bên trong các gói giấy có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine và 01 (một) túi ni lon một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 05 (năm) gói giấy có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong các gói giấy có chứa chất cục bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine) được niêm phong trong phong bì kí hiệu “QT1”; Thu trên mặt đất cách vị trí T đứng 3,7 mét có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 20 (hai mươi) gói giấy (trong đó: Có 10 (mười) gói giấy có mặt ngoài màu bạc, mặt trong màu trắng và 10 (mười) gói giấy có mặt ngoài màu đỏ, mặt trong màu trắng) bên trong các gói giấy có chứa chất cục bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine) được niêm phong trong phong bì kí hiệu “QT2”; Thu tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Hữu T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Seri 1: 351639344734611 bên trong có lắp sim 0986.780.821; Thu tại túi quần phía trước

bên trái của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen Model A1661FCCIDBCG-E3087AIC: 579C-E3087A; Thu tại túi quần phía sau bên phải chiếc quần T đang mặc 01 ví giả da màu nâu bên trong đựng 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Hữu T và số tiền 2.170.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  màu trắng biển kiểm soát 26B2-644.46 số máy JA39E-2002373, số khung RLHJA3922LY002345 (trong xe không có đồ vật, tài liệu gì); Thu của T 01 đồng hồ màu vàng nhãn hiệu TEVISE.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu T tại tổ dân phố Hoàng Mai 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 1588/KL-KTHS ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Trong có 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,186 gam, loại Heroine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng (các gói được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,450 gam, loại Heroine.

- Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: Trong có 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,983 gam, loại Heroine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) gói giấy đều có mặt ngoài màu đỏ, mặt trong màu trắng đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,608 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ tại tất chân của T khi bị cơ quan Công an bắt quả tang như sau: T là đối tượng nghiện ma túy và không có công ăn việc làm ổn định. Do ham chơi, lười lao động, không có tiền mua ma túy để sử dụng nên T đã bán ma túy thuê cho Nguyễn Văn Quang- sinh năm 1988, nơi ĐKKHKT: thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; đăng ký tạm trú: thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang trong các ngày 03/10/2021, 04/10/2021 và 05/10/2021 tại khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Để liên lạc trong việc mua bán ma túy, Quang đưa cho T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim điện thoại thuê bao số 0986.780.821 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen (tuy nhiên T chưa sử dụng chiếc điện thoại Iphone màu đen này bao giờ). Khoảng 07 giờ các ngày 03/10/2021 và 04/10/2021, Quang và T đều gặp nhau ở khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T để Quang đưa cho T 20 gói ma túy Heroine được đựng trong các gói giấy màu trắng và màu đỏ, trong đó gói giấy màu đỏ Quang bảo T bán với giá 200.000 đồng/01 gói, gói giấy màu trắng, Quang bảo T bán với

giá 300.000 đồng/01 gói. T khai trong hai ngày này đã bán ma túy nhiều lần và cho nhiều người khác nhau. Đến khoảng 15 giờ mỗi ngày thì Quang đến thu tiền của T và trả công cho T bằng 02 gói ma túy Heroine (tương ứng với số tiền 400.000 đồng)/01 ngày để T sử dụng.

Khoảng 07 giờ ngày 05/10/2021, T đến khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên gặp Quang để nhận ma túy mang bán cho khách. Tại đây, Quang đưa cho T 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, màu đỏ, bên trong đựng 20 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc và màu trắng, bên trong các gói giấy chứa chất ma túy Heroin. Quang bảo T bán với giá 200.000 đồng/01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, 300.000 đồng/01 gói giấy có màu trắng bạc. T nhận số ma túy cất vào tất đang đi chân bên phải, khi nào có khách đến mua thì T lấy các gói ma túy từ trong tất chân ra bán. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 05/10/2021, T bán được 10 gói ma túy cho 10 khách, T sử dụng hết 02 gói, còn lại 08 gói T cất vào tất chân bên phải của mình. Trong số khách đến mua ma túy của T ngày 05/10/2021 thì xác định có Hà Mạnh D- sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố Kiều, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến mua của T 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng; Đỗ Đức T- sinh năm 1988, trú tại thôn Liễu Nham, xã Tân Liễu, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang và Bùi Khánh T- sinh năm 1995, trú tại khối T Xuân, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên cùng nhau góp tiền mua chung của T 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy của Nguyễn Hữu T thì D, Đỗ Đức T và T sử dụng ma túy ngay tại bãi đất trống. Thời điểm này có Thân Văn H- sinh năm 1978, trú tại thôn Thượng Phúc, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cũng đến khu vực bãi đất trống và chứng kiến toàn bộ sự việc. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, khi T đang vào lùm cây cạnh bãi đất trống để đi vệ sinh thì bị lực lượng Công an T hành không chế, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Quá trình đấu tranh, bị cáo Nguyễn Hữu T khai thêm có Bùi Khánh T cũng là người bán ma túy thuê cho Quang; Thân Văn H và Đỗ Đức T khai nhận đã mua ma túy của T tại khu vực bãi đất trống vào buổi tối ngày 04/10/2021.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành cho bị cáo Bùi Khánh T nhận dạng Thân Văn H. Kết quả T nhận ra H là người đã đến mua ma túy của T vào ngày 04/10/2021.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành giữ người trong T hợp khẩn cấp đối với bị cáo Bùi Khánh T. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, T tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEI 356764101916410; 356764101916428 lắp sim thuê bao số 0945.799.954.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Khánh T khai nhận: Thông qua mối quan hệ xã hội thì T có mối quan hệ quen biết với Nguyễn Văn Quang, sau đó Quang thuê T bán ma túy từ ngày 29/9/2021 đến tối ngày 04/10/2021 (tức là 06 ngày), Quang đưa cho T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART để liên lạc. Khoảng 06 giờ 30 phút hàng ngày, T đến khu vực bãi đất trống gần cây xăng Tăng T gặp Quang để nhận ma túy Heroin, Quang đưa cho T 01 túi ni lon màu trắng, một đầu

có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa khoảng 30 gói giấy màu bạc Quang bảo bán cho khách với giá 300.000 đồng/01 gói và gói giấy màu đỏ Quang bảo bán cho khách với giá 200.000 đồng/01 gói, bên trong các gói giấy chứa chất ma túy Heroin. T khai trong thời gian bán ma túy thuê cho Quang, Quang trả công cho T là 400.000 đồng/01 ngày và 100.000 đồng tiền ăn (tổng tiền công là 500.000 đồng/1ngày). Trong đó, khoảng 10 giờ ngày 04/10/2021, khi T đang ở bãi đất trống gần cây xăng Tăng T cùng với bị cáo Nguyễn Hữu T thì Quang đi xe mô tô đến và đưa cho T 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa khoảng 30 (ba mươi) gói giấy màu bạc và màu đỏ bên trong các gói giấy là chất ma túy Heroin, Quang và T còn bỏ ra để đếm (khi đó có Nguyễn Hữu T đứng gần trực tiếp nhìn thấy, chứng kiến). Sau đó, T bán ma túy nhiều lần cho nhiều người khác nhau, trong đó T xác định được đã bán ma túy cho Thân Văn H và Đỗ Đức T (H và Đức T cũng thừa nhận có việc mua ma túy của T vào buổi tối ngày 04/10/2021). T bán ma túy đến khoảng 21 giờ cùng ngày 04/10/2021 thì bán được số tiền 6.000.000 đồng. Lúc này, Quang đến lấy tiền của T, T bảo Quang “Anh Quang mai em nghỉ, em không bán nữa”, Quang nói “Ừ”. Sau đó, Quang đi về, còn vài gói ma túy T bán thêm đến 22 giờ cùng ngày được số tiền 2.200.000 đồng thì T nghỉ. Buổi sáng ngày 05/10/2021, T mang số tiền 2.200.000 đồng và điện thoại di động nhãn hiệu VSMART đến bãi đất trống để đưa cho Quang; sau khi trả tiền và điện thoại cho Quang, T gặp Đỗ Đức T đến mua ma túy của Nguyễn Hữu T, T bỏ ra 100.000 đồng, Đỗ Đức T bỏ ra 200.000 đồng góp cùng nhau để mua 01 (một) gói ma túy với giá 300.000 đồng của Nguyễn Hữu T với mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy, T và Đức T sử dụng luôn ở bãi đất trống bằng cách hít qua mũi. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ các vật chứng liên quan.

Ngày 13/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành thực nghiệm điều tra cho T và T diễn lại hành vi Quang giao ma túy cho T và T, sau đó bỏ ra đếm và hành vi T và T bán ma túy cho các đối tượng tại khu vực bãi đất trống gần cây xăng xã Tăng T. Kết quả: T và T diễn lại được hành vi Quang giao ma túy cho T và T, sau đó bỏ ra đếm và hành vi T và T bán ma túy cho các đối tượng tại khu vực bãi đất trống gần cây xăng xã Tăng T phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành cho Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T nhận dạng người qua ảnh. Kết quả, T và T đều nhận ra Nguyễn Văn Quang là người có vai trò chủ mưu, cầm đầu thuê Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T bán ma túy hộ, mục đích để kiếm lời.

Ngày 08/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành xác minh đối tượng Nguyễn Văn Quang tại Công an xã Tăng T, huyện Việt Yên. Kết quả Nguyễn Văn Quang có thuê trọ và đăng ký tạm trú tại phòng trọ số 2, nhà trọ Dân L do bà Hoàng Thị L- sinh năm 1960, trú tại thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang từ ngày 27/8/2021. Quá trình làm việc, bà L

cung cấp cho Cơ quan điều tra số điện thoại của Quang dùng để liên lạc với bà L là 0974.959.991, 01 tờ khai thay đổi thông tin cư trú của Nguyễn Văn Quang và cho biết Quang không còn thuê trọ tại khu trọ của bà L từ ngày 05/10/2021.

Ngày 11/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang T hành kiểm tra chiếc điện thoại Nokia màu đen, lắp sim thuê bao số 0986.780.821 thu giữ của Nguyễn Hữu T khi bắt quả tang. Kết quả trong thư mục cuộc gọi đi, cuộc gọi đến và cuộc gọi nhớ của chiếc điện thoại đều thể hiện việc liên lạc với người lưu trong danh bạ là “Tôi”. T khai đây là số điện thoại của Quang liên lạc với T để trao đổi mua bán ma túy.

Cùng ngày 11/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang T hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, lắp sim số 0945.799.954 thu giữ của Bùi Khánh T. Kết quả trong thư mục cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhớ và tin nhắn không phát sinh thông tin gì. Ngày 25/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 26/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã T hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của Nguyễn Hữu T khi bắt quả tang. Tuy nhiên, Nguyễn Hữu T không biết mật khẩu của chiếc điện thoại nên Cơ quan điều tra không T hành kiểm tra được.

Ngày 15/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với các số thuê bao 0945.799.954, 0365.902.791, 1974.959.991, 0986.780.821. Kết quả: Số điện thoại 0365.902.791 đăng ký tên Nguyễn Đức Huy- sinh ngày 17/02/1998, ở xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; quá trình làm việc với Huy xác định Huy chưa từng sử dụng số điện thoại trên bao giờ và không biết, không liên quan đến vụ việc tàng trữ, mua bán ma túy xảy ra trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Số điện thoại 0974.959.991; 0986.780.821 đều đăng ký tên Nguyễn Văn Quang- sinh năm 1988, ở thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Còn số điện thoại 0945.799.954 (số điện thoại T mới mua sáng 05/10/2021) chưa đăng ký thuê bao chính chủ nên chưa có thông tin.

Tại Bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T, Bùi Khánh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo T theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo Bùi Khánh T theo điểm b khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

\*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 09 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Khánh T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm

tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

\* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T, T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293 và Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 05/10/2021, tại khu vực bãi đất trống thuộc thôn Chùa, xã Tăng T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an xã Tăng T, huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hữu T có hành vi cất giấu 0,636 gam chất ma túy loại Heroine với mục đích bán cho khách để kiếm lời. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành giữ người trong T hợp khẩn cấp đối với bị cáo Bùi Khánh T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định từ ngày 03/10/2021 đến ngày 05/10/2021 bị cáo Nguyễn Hữu T đã nhiều lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhiều người. Từ ngày 29/9/2021 đến ngày 04/10/2021, bị cáo Bùi Khánh T đã nhiều lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho khách.

Với hành vi nêu trên của các bị cáo T, T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo T theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251

của Bộ luật hình sự, bị cáo T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo T và bị cáo T đều là người nghiện ma túy được đối tượng tên là Nguyễn Văn Quang thuê bán ma túy, hai bị cáo là người có vai trò giúp sức tích cực cho đối tượng Quang trong việc bán ma túy. Từ ngày 03/10/2021 đến ngày 05/10/2021 bị cáo T đã nhiều lần có hành vi bán trái ma túy cho nhiều người, từ ngày 29/9/2021 đến 04/10/2021 bị cáo T đã nhiều lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho khách. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hành vi của bị cáo T, T mua bán ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân các bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo T khai có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu E tham gia bộ đội, được tặng thưởng huân chương kháng chiến nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu từ năm 2004 đến năm 2015 đã 03 lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, 01 lần xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và 01 lần về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo T có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T, T mua bán ma túy mục đích để kiếm lời nên xét thấy cần phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo, tuy nhiên bị cáo T thuộc hộ cận nghèo, nghề nghiệp tự do, không có tài sản riêng nên xét thấy không



cần thiết phải phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì có ký hiệu “QT1” được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, kết luận giám định là chất ma túy đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 20 (hai mươi) gói giấy (trong đó: Có 10 (mười) gói giấy có mặt ngoài màu bạc, mặt trong màu trắng và 10 (mười) gói giấy có mặt ngoài màu đỏ, mặt trong màu trắng) bên trong các gói giấy nghi là ma túy Heroin được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT2” thu trên mặt đất cách vị trí T đứng 3,7 mét; Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã T hành khởi tố vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 01 túi ni lon chứa 20 gói ma túy Heroine trên. Tuy nhiên, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được người đã thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu này ra khỏi hồ sơ vụ án cùng với hành vi của Nguyễn Văn Quang để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  màu trắng, biển kiểm soát 26B2-644.46, số máy JA39E-2002373, số khung RLHJA3922LY002345, đăng ký thông tin chủ xe là Vi Văn Bắc ở Bản Lúa, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, số chứng minh nhân dân 051026743 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 05/9/2019. Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T đều khai nhận chiếc xe mô tô trên là xe của Nguyễn Văn Quang thường sử dụng để đi đến bãi đất trống giao ma túy cho T và T. Quá trình điều tra xác định hiện nay Vi Văn Bắc không có mặt tại địa phương, Bắc đi đâu, làm gì, không ai biết. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu này cùng với vụ án của Nguyễn Văn Quang để tiếp tục điều tra, xác minh. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Seri 1: 351639344734611, lắp sim thuê báo số 0986.780.821 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen Model A1661FCCIDBCG-E3087AIC:579C-E3087A. Quá trình điều tra, T khai 02 chiếc điện thoại trên đều do Quang đưa cho T để dùng làm phương tiện liên lạc bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu này cùng với vụ án của Nguyễn Văn Quang để tiếp tục điều tra, xác minh. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 ví giả da màu nâu bên trong đựng 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Hữu T và 01 đồng hồ màu vàng nhãn hiệu TEVISE là tài sản của Nguyễn Hữu T không sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xin lại nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEI 356764101916410; 356764101916428 lắp sim số 0945.799.954 là tài sản của Bùi Khánh T không sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xin lại

nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 2.170.000 đồng là tiền do T bán ma túy có được nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với Thân Văn H, Đỗ Đức T, Hà Mạnh D, Bùi Khánh T đã được xét nghiệm nước tiểu, kết quả dương tính với ma túy; Nguyễn Hữu T khai nhận có sử dụng ma túy vào ngày 05/10/2021 nên Công an huyện Việt Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với Thân Văn H, Đỗ Đức T, Hà Văn D, Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn Quang là người đã thuê Nguyễn Hữu T và Bùi Khánh T bán ma túy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Quang đã bỏ trốn khỏi địa phương nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã ra quyết định khởi tố bị can và quyết định truy nã đối với Quang, đồng thời tách toàn bộ tài liệu có liên quan đến Quang để tiếp tục điều tra, xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[9] Về án phí:

Bị cáo T thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Khánh T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có ký hiệu “QT1” được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 2.170.000 đồng là tiền do T bán ma túy có được từ tài khoản tạm gửi của Công an huyện Việt Yên số: 3949.0.9048635.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Việt Yên đến tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tại Kho bạc Nhà nước huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Trả lại:

Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 ví giả da màu nâu bên trong đựng 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Hữu T và 01 đồng hồ màu vàng nhãn hiệu TEVISE

Trả lại bị cáo Bùi Khánh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEI 356764101916410; 356764101916428 lắp sim số 0945.799.954. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Bị cáo Nguyễn Hữu T được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Khánh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân**







